

Hà nội, ngày 11 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp; Điều lệ của Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Petrolimex, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ và các quy định hiện hành, Ban Kiểm toán nội bộ báo cáo Đại hội đồng cổ đông những nội dung chính như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ TRONG NĂM 2020

Từ năm 2017, PJICO thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý theo điểm b Điều 134 của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13. HĐQT TCTy đã ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban KTNB” vào tháng 10 năm 2017 nhằm đảm bảo toàn bộ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát vẫn tiếp tục được thực hiện tại Quy chế này theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và quy định của Tổng công ty. Ban kiểm toán nội bộ có 07 người trong đó gồm 01 Phụ trách Ban và 06 cán bộ đã thực hiện những công việc như sau:

- Xây dựng kế hoạch/chương trình kiểm tra, kiểm soát theo phê duyệt của HĐQT. Triển khai thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, điều lệ, quy chế và quy định của Tổng công ty.
- Trực tiếp và phối hợp với các bộ phận chức năng của Tổng công ty, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, các nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT và các quy định quản lý nội bộ của Tổng công ty; Kiểm tra, kiểm soát, ngăn ngừa, giám sát phát hiện sai sót, hạn chế trong các hoạt động của Tổng công ty.
- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ khác. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn, phát triển vốn và những rủi ro trọng yếu.
- Đề xuất các biện pháp khắc phục những sai sót trong kiểm toán. Kiến nghị xử lý những vi phạm; giám sát, đánh giá và theo dõi hoạt động khắc phục những tồn tại đã phát hiện.
- Tham dự các phiên họp HĐQT, Ban điều hành có liên quan đến công tác KTNB để tham gia góp ý kiến về định hướng điều hành kinh doanh, quản lý tài chính và hoàn thiện các quy chế quản lý.
- Thường xuyên trao đổi, phối hợp với Ban TGD và các phòng ban liên quan trong việc theo dõi, tổ chức kiểm soát hoạt động của Tổng công ty và kịp thời thông báo với Ban điều hành những rủi ro làm ảnh hưởng đến lợi ích của cổ đông và kiến nghị những giải pháp xử lý.
- Định kỳ thực hiện và gửi báo cáo theo quy định tại Quy chế của Ban kiểm toán nội bộ tới Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành với kiến nghị cụ thể. Các kiến nghị của Ban kiểm toán nội bộ đã được HĐQT và Ban điều hành xem xét, nghiên cứu, thực hiện.
- Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của cổ đông lớn.
- Trình Đại hội đồng cổ đông và HĐQT lựa chọn Công ty TNHH Deloitte thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2020 của TCTy.

- Các thành viên của Ban kiểm toán nội bộ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và không cản trở tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIÁM SÁT

1. Thẩm định báo cáo tài chính:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ, hệ thống thông tin kế toán và lập sổ sách kế toán được thực hiện theo quy định hiện hành. Các chỉ tiêu của báo cáo tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2020 phù hợp với Quy định hiện hành.
- Xét trên khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty tại ngày 31/12/2020.
- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2020	Năm 2019
I	Tổng tài sản	Tr.đồng	6.118.518	5.842.839
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	5.119.420	4.995.641
2	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	999.098	847.197
3	Lợi thế thương mại	Tr.đồng		
II	Tổng nguồn vốn	Tr.đồng	6.118.518	5.842.839
1	Nợ phải trả	Tr.đồng	4.638.792	4.305.155
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	1.479.726	1.537.683
3	Lợi ích cổ đông thiểu số	Tr.đồng		
III	Khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,11	1,17
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,63	0,67
IV	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	75,82	73,68
2	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	24,18	26,32
V	Khả năng sinh lời			
1	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	175.461	162.607
2	ROE (Tỷ suất LNST/Vốn CSH)	%	11,86	10,57
3	ROA (Tỷ suất LNST/Tổng tài sản)	%	2,87	2,78
VI	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1.651	1.502

Tình hình thực hiện kế hoạch năm:

- Tổng doanh thu 4.145,8 tỷ đồng đạt 119,5% kế hoạch năm, tăng trưởng 13,1% cùng kỳ. Trong đó, doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt 3.508,6 tỷ đồng, hoàn thành 120,9% kế hoạch.
- Tổng lợi nhuận trước thuế là 216,9 tỷ đồng, đạt 120 % kế hoạch và tăng 8% so với năm 2019.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 175,5 tỷ đồng tăng 7,9% so với cùng kỳ.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế năm 2020 trên vốn chủ sở hữu là 11,86%.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu là 1.651 đồng/CP (năm 2019 là 1.502 đ/CP).

- Đảm bảo tỷ lệ cổ tức trả cho các cổ đông năm 2020 là 12%, Tổng công ty đã tạm ứng 10% tháng 12/2020.
- Giá cổ phiếu đóng cửa ngày 30/12/2020 là 21.650đ/CP (giá đóng cửa 28/12/2019 là 16.199đ/CP) tăng 33,6% so với đầu năm
- Các quỹ dự phòng được trích lập đầy đủ; Quỹ dự phòng nghiệp vụ được trích lập bổ sung 334,7 tỷ đồng.

2. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Tổng công ty với các thành viên HĐQT và người liên quan

Giá trị giao dịch ròng của các thành viên HĐQT với Tổng công ty như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Cá nhân và người liên quan		Doanh nghiệp liên quan	
		Số lượng (HĐ)	Giá trị (triệu đồng)	Số lượng	Giá trị (triệu đồng)
1	Trần Ngọc Năm			17.684	568.533
2	Đào Nam Hải			18.411	239.465
3	Phạm Thanh Hải				
4	Lee Jea Hoon				
5	Nguyễn Mạnh Linh			712	118.177
6	Trương Diệu Linh	5	5,2		
7	Trịnh Thị Quỳnh Hương				

Các giao dịch của doanh nghiệp liên quan đến thành viên HĐQT nằm trong hợp tác chiến lược và hỗ trợ phát triển trong hệ sinh thái kinh doanh của Tổng công ty.

3. Kết quả giám sát đối với Tổng công ty:

3.1. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị

a. Tổ chức họp và ban hành Nghị quyết:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ, Luật doanh nghiệp. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được duy trì đều đặn theo đúng quy định. Năm 2020, Hội đồng quản trị đã bám sát định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Tổng công ty để triển khai các Nghị quyết thực hiện.
- HĐQT đã tổ chức họp 05 phiên, ban hành 14 Nghị quyết, 23 quyết định để quyết định các nội dung thuộc chức trách, nhiệm vụ của HĐQT trong công tác chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Tổng công ty.

b. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính tổng hợp theo định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị năm 2020.
- Duy trì nhịp điệu tăng trưởng, nâng cao tích lũy tài chính cho những năm tiếp theo.
- Duy trì, cải thiện kết quả xếp hạng tín nhiệm quốc tế B+ được AM.Best nâng triển vọng từ “ổn định” lên “tích cực”.
- Truyền thông hình ảnh, quảng bá thương hiệu và tiếp tục nâng cao giá trị văn hóa Doanh nghiệp của PJICO.
- Hoàn thành việc hoạch định chiến lược phát triển Công nghệ thông tin của PJICO giai đoạn 2019-2024 tầm nhìn 2030.

- Tiếp tục đầu tư công nghệ Insurtech: triển khai các ứng dụng gia tăng tương tác online với khách hàng, phát triển kênh bán hàng số, phát triển hệ thống hỗ trợ ra quyết định, hỗ trợ điều hành.

- Một số hạn chế của Tổng công ty được Đoàn Kiểm toán nhà nước, Kiểm toán nội bộ chỉ ra cần được khắc phục và có biện pháp xử lý dứt điểm.

Tổng quan: HĐQT đã hoạch định chiến lược phù hợp, chỉ đạo tổ chức kinh doanh có hệ thống, tăng cường an toàn tài chính đảm bảo và gia tăng lợi ích cho khách hàng, cổ đông, người lao động và tăng đóng góp ngân sách Nhà nước.

3.2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hoạt động của Ban Điều hành về cơ bản đã tuân thủ Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT TCTy; Chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp về cơ chế kinh doanh, thị trường, nhân sự, tài chính, công nghệ thông tin, quảng cáo, khuyến mại, phân tán rủi ro... để thực hiện các chủ trương lớn, các chương trình của ĐHĐCĐ, HĐQT; Cập nhật các qui trình quản lý để chuyên nghiệp hóa các nghiệp vụ.

Kết quả đạt được:

- Hoàn thành kế hoạch HĐQT giao;
- Phát triển thị trường qua mạng lưới của Petrolimex, kênh Bancassurance, Online Sale; Telesale; các tổ chức tài chính
- Triển khai kịp thời các chương trình của Hội đồng quản trị;
- Chất lượng khai thác, dịch vụ được tăng lên;
- Phát triển các phần mềm hỗ trợ mở rộng kênh khai thác, hỗ trợ các nghiệp vụ Tái bảo hiểm;
- Nợ phải thu được kiểm soát trong ngưỡng hợp lý theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính;
- Những tồn tại, hạn chế được nêu ra bởi các đoàn kiểm tra: Kiểm toán nhà nước, Kiểm toán nội bộ... đã từng bước được khắc phục.

3.3. Báo cáo đánh giá sự phối hợp giữa Thành viên HĐQT độc lập, Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình đã được quy định theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của Tcty. Cùng nhau phối hợp trong việc hoạch định, quản trị, điều hành, kiểm soát Tổng công ty. Các yêu cầu của cổ đông được Tổng công ty thực hiện đầy đủ theo quy định của Pháp luật hiện hành. Tổng công ty đang thực hiện “Quy chế phối hợp kiểm tra, kiểm toán, kiểm soát” để tăng cường việc phối hợp, nâng cao hiệu quả kiểm soát và tiết kiệm nguồn lực.

Thành viên HĐQT độc lập thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng vì mục tiêu phát triển chung của Tổng công ty và không cản trở hoạt động của HĐQT, Ban điều hành.

III. QUẢN TRỊ RỦI RO

1. Định hướng chung:

Bằng cách quản lý hiệu quả rủi ro hiệu quả dựa trên nền tảng tri thức, có kỷ luật, PJICO luôn đảm bảo nguồn lực sẵn sàng để đáp ứng yêu cầu bồi thường của khách

hàng, bảo toàn vốn góp cho cổ đông và thực hiện nghĩa vụ đối với những người liên quan.

2. Quy trình

PJICO nhận diện các rủi ro xảy ra trong các tiến trình kinh doanh như phát triển sản phẩm, khai thác, tái bảo hiểm, đầu tư, giám định, bồi thường... và chi tiết đến từng nghiệp vụ để tiến hành đo lường rủi ro, xác lập khẩu vị, giải pháp giảm thiểu và giám sát thực hiện.

3. Mô hình quản trị rủi ro

PJICO đang áp dụng mô hình Ba tuyến phòng vệ và liên tục hoàn thiện:

Tuyến thứ nhất bao gồm hoạt động **kiểm soát nội bộ** được thiết lập trong các Quy tắc nghiệp vụ, Quy chế, quy trình kinh doanh (ISO), kế hoạch kinh doanh, hệ thống định mức... của đơn vị, Phòng, Ban. Nhiều quy tắc được số hóa ngay trong các Business Rules của các ứng dụng hoặc được các thiết bị giám sát. Được quản lý các cấp soát xét, xác nhận thường xuyên.

Tuyến phòng vệ thứ hai, tuyến này gồm các Bộ phận chức năng kiểm soát và giám sát được Ban điều hành thiết lập như Phòng Kế toán, Phòng Kiểm soát nội bộ, Phòng quản trị nợ và rủi ro tài sản... nhằm đảm bảo việc tuân thủ và hiệu quả của các quy trình và hoạt động như: kiểm soát tài chính, đảm bảo an ninh, **quản lý rủi ro**, quản lý chất lượng ... Các bộ phận này có trách nhiệm quản lý rủi ro chung cho toàn doanh nghiệp và tuân thủ; được thiết lập để củng cố, xây dựng giám sát bảo vệ vòng 1 và đảm bảo rằng vòng bảo vệ 1 đã được thiết kế phù hợp về quy trình, biện pháp kiểm soát và hoạt động đúng như định hướng.

Các bộ phận trên có thể tham gia vào việc sửa đổi và xây dựng hệ thống quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và tham gia vào hỗ trợ hoạt động của vòng bảo vệ 1.

Thực hiện kiểm tra và quản lý rủi ro tác nghiệp hoạt động kinh doanh bảo hiểm (đưa ra cảnh báo rủi ro, phòng chống trục lợi, phòng chống gian lận...).

Xây dựng các quy định thực hiện việc kiểm soát nội bộ như kiểm tra tính tuân thủ các quy trình, hướng dẫn...

Tăng cường công tác kiểm tra, hậu kiểm tra quá trình kinh doanh như khai thác, giám định, bồi thường ... đưa ra các kiến nghị để khắc phục những tồn tại, thiếu sót.

Tuyến phòng vệ thứ ba là Ban kiểm toán nội bộ. Thực hiện kiểm tra và kiểm toán độc lập đối với vòng 1 và 2. Ban Kiểm toán nội bộ đảm bảo sự hiệu quả của hệ thống quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ, bao gồm cả việc đánh giá một cách độc lập cách thức mà hai tuyến phòng thủ đầu tiên thực hiện mục tiêu quản lý rủi ro và kiểm soát.

4. Các rủi ro trọng yếu và phương thức quản trị

Rủi ro bảo hiểm: Rủi ro gắn liền với kinh doanh bảo hiểm và xảy ra khi tỷ lệ chi trả bồi thường cao hơn tỷ lệ bồi thường dự kiến. PJICO thực hiện Phương thức giảm thiểu và liên tục hoàn thiện các giải pháp: Nâng cao chất lượng định phí, xác lập ngưỡng rủi ro dựa trên thống kê kinh nghiệm tỷ lệ bồi thường, và chi phí khai thác; Phân tán rủi ro qua hoạt động tái bảo hiểm...

Rủi ro thị trường: Nguy cơ giảm giá trị tài sản đầu tư chủ yếu do biến động lãi suất đầu tư của tiền gửi, hoặc biến động bất lợi của giá cổ phiếu. Giá trị rủi ro này

được đo lường bằng một số mô hình phổ biến như thời lượng bình quân, Market VAR... và giảm thiểu thông qua việc đa dạng hóa danh mục đầu tư.

Rủi ro tín dụng: Đó là khả năng không thanh toán hoặc thanh toán không đúng hạn các khoản nợ cho PJICO, nợ của các đối tác. PJICO đã xây dựng và liên tục xác lập các giới hạn nợ đến nhóm khách hàng trên cơ sở các bộ đánh giá tín nhiệm khách hàng để giảm thiểu rủi ro này.

Rủi ro thanh khoản: là rủi ro do dòng tiền không đảm bảo thanh toán nghĩa vụ nợ. PJICO thực hiện giám sát giao dịch tiền tệ hàng ngày, hàng quý đánh giá biên khả năng thanh toán, hợp tác với các ngân hàng ... để hỗ trợ, giảm rủi ro của hoạt động này.

Quản trị rủi ro tác nghiệp: Rủi ro các quy trình kinh doanh được lập chưa phù hợp, lỗi của những người thực hiện hoặc do lỗi của hệ thống máy móc. Hàng năm, PJICO thực hiện soát xét đánh giá lại, bổ sung các quy trình như ISO, KPI, Business Rules... chưa phù hợp; Xây dựng hệ thống chống sốc, giảm lỗi, dự phòng cho các hệ thống công nghệ thông tin để giảm thiểu rủi ro này.

5. **Biên khả năng thanh toán**

Tính đến tháng 31/12/2020, biên khả năng thanh toán của PGI là 120%/biên khả năng thanh toán tối thiểu theo yêu cầu của Bộ Tài chính.

6. **Quản lý rủi ro về thuế và tuân thủ**

PJICO xác lập chính sách luôn tuân thủ các quy định của Nhà nước:

- Duy trì mối quan hệ trung thực và minh bạch với cơ quan thuế,
- Tuân thủ quy định về công bố thông tin và minh bạch,
- Nâng cao năng lực thực hành quản lý thông qua các khóa đào tạo, tập huấn thường xuyên về thuế.

7. **Xếp hạng tín nhiệm:**

A.M. Best tái khẳng định năng lực tài chính (FSR) mức B+ (Tốt) và năng lực tín dụng dài hạn của tổ chức phát hành (ICR) mức B+; nâng triển vọng từ **ổn định** lên mức: **Tích cực**.

IV. **Kiểm soát nội bộ**

Hoạt động kinh doanh của PJICO được kiểm soát các mục tiêu chính: độ tin cậy các báo cáo, tính hiệu quả hiệu lực của quản lý, tính tuân thủ. Kiểm soát nội bộ được thiết lập tất cả các bộ phận quản lý từ HĐQT đến tận các điểm phát sinh nghiệp vụ của các công ty thành viên. Các thành phần kiểm soát gồm:

1. **Môi trường kiểm soát**

Xây dựng hệ thống Quy chế, Quy định, Quy trình ISO, hệ thống KPIs ...

Thành lập Ban kiểm toán bộ do thành viên HĐQT độc lập phụ trách.

Ban hành chức năng nhiệm vụ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm toán.

Thiết lập hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ.

2. **Đánh giá rủi ro**

Đánh giá các nguy cơ bên trong & bên ngoài đe dọa đến việc hoàn thành các mục tiêu kinh doanh.

Xác lập các mục tiêu, kế hoạch kiểm soát phù hợp.

Nhận diện rủi ro, đo lường tần suất và mức độ rủi ro tương ứng.

Đánh giá giải pháp phòng ngừa.

3. Hoạt động kiểm soát

Thiết lập quy định, thủ tục, quy trình, tổ chức triển khai kế hoạch kiểm soát để giúp phát hiện và ngăn ngừa các rủi ro.

4. Thông tin và truyền thông

Truyền đạt đúng thông tin kiểm soát đến đúng người vào đúng thời điểm để điều chỉnh và phòng ngừa.

Thực hiện công bố những rủi ro cho nhà đầu tư theo quy định.

5. Giám sát

Theo dõi thường xuyên, liên tục kết quả việc khắc phục sau khi kiểm soát.

V. KIẾN NGHỊ VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ NĂM 2021

1. Kiến nghị đối với Tổng công ty:

- Tăng vốn chủ sở hữu bằng những phương thức phù hợp để nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng nhu cầu tăng trưởng,
- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án công nghệ thông tin theo chiến lược đã hoạch định. Đặc biệt là các dự án phần mềm nâng cao năng lực khai thác và phòng chống trục lợi bảo hiểm,
- Đẩy mạnh công tác dự báo về quy mô, tốc độ tăng trưởng, rủi ro của từng nhóm nghiệp vụ cả về doanh thu và hiệu quả để từ đó đưa ra giải pháp cụ thể,
- Hoàn thiện hệ thống quản lý danh mục đầu tư theo hướng đảm bảo thanh toán đúng hạn các yêu cầu của khách hàng, tối ưu hóa hiệu quả đầu tư và giảm thiểu rủi ro thị trường,
- Tăng cường công tác quản lý chi phí, xử lý các khoản nợ xấu, nợ khó đòi đã phát sinh và hạn chế việc phát sinh các khoản nợ xấu trong thời gian tới,
- Thực hiện khắc phục các nội dung khuyến nghị của các đoàn kiểm tra, kiểm toán.

2. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm toán nội bộ năm 2021

- Thường xuyên tham gia cùng HĐQT, Ban điều hành kiểm soát quản lý việc hoàn thiện hệ thống các quy định (quy chế, quy định, quy trình quản lý, định mức chi phí kinh doanh) về quản trị nội bộ Tổng công ty;
- Giám sát việc thực hiện quy định của Pháp luật, điều lệ Tổng công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT và các quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ của Tổng công ty; Các giải pháp cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 một cách hiệu quả về: cơ chế kinh doanh, quản lý chi phí, công nợ, hóa đơn ấu chỉ, đầu tư, tái bảo hiểm, tổ chức lao động tiền lương, tài chính kế toán, công nghệ thông tin... nhằm tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả hoạt động, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch tài chính kinh doanh năm 2020 được ĐHĐCĐ giao;

- Thực hiện kiểm toán theo kế hoạch được Chủ tịch HĐQT phê duyệt.
- Kiểm soát chuyên đề trên cơ sở thực địa tại một vài đơn vị và từ báo cáo của các Phòng chức năng của Tổng công ty.
- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành cũng như các Phòng/Ban để tăng cường trao đổi, hướng dẫn nghiệp vụ; kiểm tra và giám sát các hoạt động của Tổng công ty nhằm sớm phát hiện các vi phạm, thiếu sót để chấn chỉnh kịp thời tuân thủ quy định.
- Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của cổ đông lớn.
- Nâng cao năng lực của Ban qua việc đào tạo nội bộ các thành viên và ứng dụng công nghệ cho hoạt động của Ban.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP
PHỤ TRÁCH BAN KIỂM TOÁN

Trịnh Thị Quỳnh Hương